

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 17 - 5- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ninh Văn Trung;
2. Bà Nguyễn Thị Công Mừng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông Đào Duy Đông, Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/HSST ngày 24/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST- HS ngày 24/3/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/HSST- QĐ ngày 19/4/2023 đối với các bị cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh năm 1994; Tên gọi khác không; Nơi đăng ký hộ khẩu, nơi ở: thôn N, xã D, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Lao động tự do.; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Hu và bà Đỗ Thị H; Vợ: không; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt truy nã, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang “có mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1988 “vắng mặt”.

2/ Anh Phạm Văn P, sinh năm 1986 “vắng mặt”.

3/ Anh Vũ Văn Việt, sinh năm 1997 “vắng mặt”.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Làng C, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

5/ Anh Vũ Đình T, sinh năm 1986 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ dân phố Trần P, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

6/Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1989 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Thôn K 2 A, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 14/8/2020 Nguyễn Văn M, sinh năm 1988 trú tại tổ dân phố Làng C, thị trấn C, huyện L, có mời Nguyễn Hữu H, sinh năm 1994 trú tại thôn N, xã D, huyện L; Phạm Văn P, sinh năm 1986 trú tại tổ dân phố Làng C, thị trấn C, huyện L đến nhà M ăn cơm. Tại đây P có vay của bà H Thị Lê, sinh năm 1965 (mẹ đẻ M) số tiền 10.000.000 đồng có việc cá nhân. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong Vũ Văn Việt, sinh năm 1977 trú tại tổ dân phố Làng C, thị trấn C, huyện L; Bùi Văn Th sinh năm 1989 trú tại thôn A, xã G, huyện L đến cùng ngồi uống nước. Trong khi mọi người ngồi uống nước, P có rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” trái phép được thua bằng tiền. Nghe P bảo vậy, thì Th, Việt, H đồng ý; Các đối tượng hỏi M để mọi người đánh bạc nhờ tại nhà M, M đồng ý và bảo mọi người xuống gian bếp của gia đình M để đánh bạc. Khi mọi người xuống đến gian bếp của gia đình M, thì P đã đi tìm lấy 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng và lấy 04 quân vị bằng tre có sẵn ở gầm tủ, dưới nền gian bếp đã được trải sẵn 01 chiếc chiếu cói có h văn màu đỏ. P là người xóc cái, các đối tượng quy định hình thức đánh bạc như sau: Những người đánh bạc sử dụng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị bằng tre vót nhỏ dẹt một mặt để nguyên dạng (gọi là trắng), một mặt bôi màu đen. Quy định bên tay phải người xóc cái là bên chắn, bên tay trái người xóc cái là bên lẻ, những người chơi ngồi 2 bên phải, bên trái của người xóc cái. Phạm Văn P là người xóc cái, cho 04 quân cái vào chiếc đĩa xóc rồi úp chiếc bát xóc lên, hai tay cầm cả đĩa, bát xóc đều lên rồi đặt xuống giữa chiếu bạc trước mặt mọi người, lúc này những người chơi đặt tiền xuống cửa bên chắn hay bên lẻ là tùy theo sự phán đoán của mỗi ván chơi. Khi những người chơi đặt tiền xong, ổn định, thì người xóc cái mở bát ra, nếu quân vị trong đĩa thể hiện 4 quân đều cùng mặt trắng, hoặc cùng mặt đen hoặc 2 quân mặt trắng, 2 quân mặt đen (gọi là chắn) thì người chơi đặt tiền bên chắn thắng bạc. Nếu 4 quân vị thể hiện 1 quân trắng 3 quân màu đen hoặc 3 quân đen 1 quân mặt trắng (gọi là lẻ) thì người đặt tiền bên lẻ thắng bạc. Tỷ lệ 1/1, nếu ván bạc là chắn thì người cầm cái lấy tiền của những người đánh bạc bên lẻ trả cho người đánh bạc bên chắn và ngược lại, nếu ván nào thừa tiền thì người cầm cái sẽ được hưởng, nếu thiếu thì bỏ tiền của mình ra trả cho người thắng. Mỗi ván người chơi đặt cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì có Nguyễn Thị H sinh năm 1986 trú tại tổ dân phố D, thị trấn C, huyện L điều khiển h máy điện nhãn hiệu LTPBIKE không gắn biển kiểm soát màu nâu đi đến nhà M có việc, thấy mọi

người đang đánh bạc thì H vào tham gia đánh bạc cùng mọi người. Lúc này M đã sử dụng mạng xã hội Zalo của mình nhắn tin tới tài khoản zalo “Subibo” của Vũ Đình T, sinh năm 1986 trú tại tổ dân phố Trần P, thị trấn C, huyện L với nội dung “Có làm tí không” ý là Có đánh bạc không, T trả lời “Ừ có tí vào”. Rồi T điều khiển h mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98E1-177.88 đến và được Manh dẫn vào gian bếp tham gia đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc H, Th, T mỗi người nộp cho M số tiền 50.000 đồng (Tổng số tiền là 150.000 đồng) để được đánh bạc. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 pt cùng ngày, thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ tại chiếu bạc gồm số tiền 7.920.000 đồng; 01 bát sứ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng và 04 quân vị bằng tre; 01 chiếc cói có h văn màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ 06 đối tượng cùng đồ vật các đối tượng giao nộp gồm:

- Bùi Văn Th, sinh năm 1989 trú tại A, xã G. Quá trình bắt quả tang, Th tự giao nộp 02 chiếc điện thoại di động cùng số tiền **220.000 đồng**.

- Phạm Văn P, sinh năm 1986 trú tại Tổ dân phố Làng C, thị trấn C. Quá trình bắt quả tang, P tự giao nộp 01 chiếc h mô tô cùng số tiền **3.190.000 đồng**.

- Vũ Văn Việt, sinh năm 1977 trú tại Tổ dân phố Làng C, thị trấn C. Quá trình bắt quả tang, Việt giao nộp 01 chiếc điện thoại di động oppo màu đen cùng số tiền **2.800.000 đồng**.

- Nguyễn Hữu H, sinh năm 1994 trú tại thôn N, xã D. Quá trình bắt quả tang, H tự giao nộp 01 chiếc điện thoại di động A83 màu hồng cùng số tiền **4.800.000 đồng**.

- Vũ Đình T, sinh năm 1986 trú tại Tổ dân phố Trần Ph ú, thị trấn C. Quá trình bắt quả tang, T giao nộp 01 chiếc điện thoại di động oppo màu xanh và 01 h mô tô.

- Nguyễn Thị H, sinh năm 1986 trú tại Tổ dân phố D , thị trấn C. Quá trình bắt quả tang, H giao nộp 01 chiếc h máy điện màu nâu cùng số tiền **2.650.000 đồng**. Còn Nguyễn Văn M là chủ nhà đã cầm theo số tiền 150.000 đồng bỏ chạy trốn thoát;

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn M tại tổ dân phố Làng C, thị trấn C, thu giữ số tiền **7.600.000 đồng** tại gầm tủ gian bếp; 01 bát sứ màu trắng nhãn hiệu Long Phong tại gian bếp (BL 142-146). Quá trình điều tra xác định được số tiền thu giữ trên là của Phạm Văn P trong quá trình bắt quả tang P đã cất giấu số tiền đó vào gầm tủ kê ở gian bếp, đó là số tiền P đã sử dụng vào mục đích đánh bạc; Đối với bát sứ là do trước đó gia đình M có công việc nên không xác định được ai cất giấu tại trong gian bếp.

Ngày 15/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã cho Nguyễn Hữu H, Phạm Văn P, Vũ Đình T, Nguyễn Thị H, Bùi Văn Th, Vũ Văn Việt nhận dạng bản ảnh, qua nhận dạng các đối tượng đều xác định được những người đánh bạc ngày 14/8/2020 tại tổ dân phố Lãng C, thị trấn C gồm: H, P, Việt, T, Th, H.

Sau khi bỏ trốn, đến ngày 17/8/2020 Nguyễn Văn M đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 19/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã yêu cầu tra cứu thông tin h mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave biển kiểm soát 98E1-177.88 và 01 h mô tô nhãn hiệu SYM loại h Atila biển kiểm soát 98G1-053.30. Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định h mô tô biển kiểm soát 98G1-053.30 chủ h Nguyễn Thị Diệu Linh địa chỉ Minh Phượng, Nham Sơn, Yên Dũng, Bắc Giang; h mô tô biển kiểm soát 98E1-177.88 chủ h là Vũ Đình T địa chỉ Phượng Khanh, Phượng Sơn, L, Bắc Giang. Ngày 20/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tra cứu h vật chứng đối với 02 h mô tô thu giữ. Qua xác minh tra cứu 02 h mô tô không có trong cơ sở dữ liệu h máy vật chứng vụ án nào khác. (BL166-171). Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận về hành vi phạm tội, số tiền mang theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau:

Nguyễn Văn M khai nhận: Cho các đối tượng mượn địa điểm của gia đình mình đánh bạc trái phép, để thu lời của các đối tượng đánh bạc được số tiền 150.000 đồng khi công an bắt quả tang M bỏ trốn, số tiền trên đã bị rơi mất trên đường chạy. M không tham gia đánh bạc.

Phạm Văn P khai: Khi tham gia đánh bạc P có 12.000.000 đồng, P sử dụng **12.000.000 đồng** để đánh bạc, khi bị bắt quả tang P đã bị thua số tiền 1.210.000 đồng; bị tổ công tác thu giữ số tiền 3.190.000 đồng tại túi quần cùng số tiền 7.600.000 đồng cất giấu tại gầm tủ đã bị thu giữ khi khám xét nơi ở của M, đều là tiền P sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Nguyễn Hữu H khai: Mang theo số tiền **5.050.000 đồng** để đánh bạc, nộp cho Nguyễn Văn M số tiền 50.000 đồng, khi bị bắt quả tang H thua 200.000 đồng, còn số tiền 4.800.000 đồng đã giao nộp cho Công an.

Bùi Văn Th khai: Mang theo số tiền **1.200.000 đồng** để đánh bạc, Th nộp cho M số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang Th thua mất khoảng 1.000.000 đồng, còn lại số tiền bị thu giữ 220.000 đồng.

Vũ Văn Việt khai: Mang theo số tiền **2.800.000 đồng** để đánh bạc, khi bị bắt quả tang Việt hòa tiền, toàn bộ số tiền đánh bạc Việt để dưới chiếu bạc, đã bị Công an thu giữ khi bắt quả tang.

Nguyễn Thị H khai: Khi đánh bạc H có số tiền 3.000.000 đồng, H bỏ ra số tiền **350.000 đồng** để đánh bạc, còn lại số tiền 2.650.000 đồng cất trong người. Khi bị bắt quả tang H thua hết số tiền 350.000 đồng, H tự giao nộp số tiền 2.650.000 đồng ở trong người không sử dụng đánh bạc.

Vũ Đình T khai: Mang theo số tiền **1.250.000 đồng** để đánh bạc, khi bị bắt quả tang T đã bị thua mất 1.050.000 đồng, còn lại 200.000 đồng, bị bắt quả tang, T đã thì bỏ xuống chiếc bạc. (BL: 67-87132-160; 171-308).

Quá trình điều tra, Phạm Văn P khai có vay số tiền 10.000.000 đồng của bà Nguyễn Thị Lệ để đánh bạc. Trong giai đoạn truy tố P khai có trả số tiền 2.400.000 đồng cho người đàn ông tên Dũng tại tổ dân phố Làng C thị trấn C trước khi đánh bạc, số tiền 7.600.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc, tuy nhiên quá trình điều tra P xác định, quá trình điều tra không bị ai đánh đập, ép cung; mặt khác không ai biết và chứng kiến việc P trả số tiền đó cho Dũng, do vậy lời khai trên của P không có căn cứ chấp nhận.

Đối với Nguyễn Văn M, Phạm Văn P, Bùi Văn Th, Vũ Văn Việt, Nguyễn Thị H, Vũ Đình T đã bị xét xử tại bản án số 03/2021/HS-ST, ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Bản cáo trạng số 28/CT-VKS-LN ngày 22/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những đương sự vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra. Bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của đương sự vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 08 đến 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/12/2022 (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/8/2018 đến ngày 20/8/2018). Miễn hình phạt bổ sung bằng hình phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 14/8/2020 tại gian bếp của gia đình Nguyễn Văn M, sinh năm 1988 trú tại tổ dân phố Làng C, thị trấn C, huyện L, Nguyễn Hữu Hoàng cùng; Phạm Văn P; Bùi Văn Th; Vũ Văn Việt; Vũ Đình T và Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền. Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 30 pt cùng ngày thì bị Tổ công tác của Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.920.000 đồng và công cụ, phương tiện sử dụng vào mục đích đánh bạc. Các đối tượng tự giao nộp số tiền là 21.260.000 đồng, trong đó có 18.610.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là **26.530.000 đồng**. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đánh giá vai trò của bị cáo H, bị cáo H sử dụng số tiền vào mục đích đánh bạc lớn thứ hai nên bị cáo H giữ vai thứ hai trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật vì vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có tình tiết giảm nhẹ nên giảm phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khn hòng của Nhà nước. Xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử h m xét và chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án: Tại bản án số 03/2021/HS-ST, ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang đã xử lý vật chứng vụ án xong nên không đặt ra h m xét giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/12/2022 (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/8/2018 đến ngày 20/8/2018).

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại

phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND xã D;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Linh